

Số: /TTr-UBND

Đạ Têh, ngày tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

**V/v điều chỉnh chỉ tiêu, loại đất trong quy hoạch sử dụng đất
đến năm 2030 huyện Đạ Têh, tỉnh Lâm Đồng.**

Kính gửi: UBND tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đạ Têh, tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Văn bản số 2567/UBND-ĐC1 ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc hồ sơ, thủ tục điều chỉnh loại đất trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 các huyện, thành phố;

Căn cứ Văn bản số 1025/STNMT-QLĐĐ ngày 02/5/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc rà soát, tổng hợp nội dung điều chỉnh chỉ tiêu, loại đất trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 các huyện, thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 14/6/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đạ Têh V/v điều chỉnh chỉ tiêu, loại đất trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đạ Têh, tỉnh Lâm Đồng;

Ngày 29/5/2024, HĐND huyện đã ban hành nghị quyết số Nghị quyết số 09/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân huyện Đa Tẻh V/v điều chỉnh chỉ tiêu, loại đất trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng; Qua rà soát chỉ tiêu sử dụng đất cho hoạt động khoáng sản và đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm đến năm 2030 huyện Đa Tẻh được phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 có sự chênh lệch về số liệu đã được điều chỉnh lại cho phù hợp;

UBND huyện Đa Tẻh kính trình UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét điều chỉnh chỉ tiêu đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản và đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm đến năm 2030 so với Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 (*sau đây gọi là Quyết định số 1739/QĐ-UBND*). Nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

1. Diện tích, chỉ tiêu đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản và đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm

- **Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm (SKX):** Diện tích đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm đến năm 2030 huyện Đa Tẻh được phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-UBND là 29,97ha. Diện tích đề nghị điều chỉnh giảm 29,97ha do chuyển sang đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản.

- **Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản (SKS):** Diện tích đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản đến năm 2030 huyện Đa Tẻh được phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-UBND là 0ha. Diện tích đề nghị điều chỉnh tăng 29,97ha do chuyển từ đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm.

+ Điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất theo kiểm kê hiện trạng năm 2020 đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm chuyển sang đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản là 26,93ha.

+ Điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất tăng thêm trong kỳ quy hoạch 2021-2030 từ đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm chuyển sang đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản diện tích 3,04ha.

Điều chỉnh chênh lệch diện tích so với Nghị quyết 09/NQ-HĐND ngày 29/5/2024 của Hội đồng nhân dân huyện là 1,98ha (*Nghị quyết số 09/NQ-HĐND điều chỉnh số liệu theo hiện trạng sử dụng đất năm 2022 là 5,02ha; điều chỉnh lại sử dụng số liệu hiện trạng theo kiểm kê đất đai năm 2020 là 3,04ha*).

Tổng chỉ tiêu sử dụng đất sau khi điều chỉnh của hai loại đất bằng với tổng chỉ tiêu sử dụng đất của hai loại đất tại Quyết định số 1739/QĐ-UBND, tuân thủ theo đúng hướng dẫn tại Văn bản số 1025/STNMT-QLĐĐ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Bố trí cho các hạng mục công trình dự án dự kiến đầu tư trên địa bàn các xã, thị trấn

- (1) Thị trấn Đa Tẻh 0,5ha (*Khai thác đất san lấp dự kiến đầu tư đợt 1*),
- (2) Xã Quốc Oai 0,5ha (*Đất san lấp, dự kiến đưa vào đầu tư đợt 1*),

- (3) Xã Mỹ Đức 0,5ha (Đá xây dựng, dự kiến đưa vào đầu giá đợt 1),
 - (4) Xã Triệu Hải 0,5ha (Đất san lấp, dự kiến đưa vào đầu giá đợt 1),
 - (5) Xã Đa Kho 0,5ha (Cho thuê mặt nước thực hiện khai thác cát đợt 1),
 - (6) Xã Quảng Trị 0,54ha (Cho thuê mặt nước thực hiện khai thác cát 0,4ha; Bãi chứa vật liệu xây dựng (cát) 0,14 ha),
- (Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm).

3. Sự phù hợp giữa chỉ tiêu diện tích đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản đề nghị điều chỉnh trên địa bàn các xã, thị trấn so với Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đa Tề (đã được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-UBND)

Chỉ tiêu diện tích đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản đề nghị điều chỉnh ở các xã, thị trấn phù hợp với ranh giới các khu vực được thể hiện trên Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đa Tề là đất sản xuất vật liệu xây dựng làm đồ gốm, mã loại đất SKX, thể hiện dưới hình thức tô màu hoặc khoanh vùng với mã màu theo quy định. Một số khu vực được khái quát hóa theo hướng dẫn về việc biên tập, tổng hợp, khái quát hóa nội dung bản đồ tại Điểm a, Khoản 7, Điều 18 Thông tư 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành phương án thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất nên không thể hiện trên bản đồ (đối với tỷ lệ bản đồ 1:25.000, khoanh đất được khái quát hóa có diện tích trên bản đồ nhỏ hơn 9mm^2 , tương đương diện tích ngoài thực địa khoảng 5.625m^2)

4. Nguyên nhân điều chỉnh chỉ tiêu đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản và đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm

Nguyên nhân dẫn đến việc điều chỉnh chỉ tiêu Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản và Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm đến năm 2030 so với phương án sử dụng đất đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-UBND là do giữa Luật Khoáng sản 2010 và Luật Đất đai 2013 quy định chưa chi tiết và đồng bộ về loại đất quy hoạch.

Theo quy định tại Điều 154 Luật Đất đai 2013; Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1727/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 thì vị trí đất quy hoạch khoáng sản (đất san lấp) của 03 xã An Nhơn, Quảng Trị, Đa Pal không được phân bổ chỉ tiêu quy hoạch; Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng với chỉ tiêu phân bổ đất đai cấp tỉnh trên địa bàn huyện Đa Tề, phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đa Tề đã xác định các khu vực khai thác đất, đá, cát, sỏi sử dụng để sản xuất vật liệu xây dựng là đất sản xuất vật liệu xây dựng; Tại Điều 9 Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã sửa đổi, bổ sung nội dung đối với diện tích đất đã được cấp phép khai thác khoáng sản, bao gồm cả khoáng sản là sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm thì đều được xác định mục đích sử dụng là đất cho hoạt động khoáng sản. Do đó, để đảm bảo đồng bộ về loại đất

(trong đó có trường hợp đã cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường) theo quy định của Luật Khoáng sản 2010 và Luật đất đai 2013 đang có hiệu lực thi hành; Đồng thời, cũng để phù hợp với Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 và cũng để kịp thời xem xét giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, đảm bảo thông suốt trong toàn bộ quá trình thực hiện đến khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành và Luật Đất đai năm 2013 hết hiệu lực, đề nghị điều chỉnh diện tích, loại đất quy hoạch để sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm thành loại đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản.

Đồng thời, qua rà soát nhu cầu sử dụng đất, khả năng triển khai thực hiện của các tổ chức, cá nhân sử dụng đất cho hoạt động khoáng sản, vật liệu xây dựng trên địa bàn các xã, thị trấn trong kỳ quy hoạch, sự phù hợp của chỉ tiêu sử dụng đất với bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đa Tễh, Hồ sơ điều chỉnh đã đề nghị điều chỉnh diện tích đất cho hoạt động khoáng sản phân bổ trên từng địa bàn các xã, thị trấn như mục 1.

Trên đây là những nội dung đề nghị điều chỉnh chỉ tiêu đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản và đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm so với Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng. UBND huyện kính đề nghị UBND tỉnh Lâm Đồng xem xét phê duyệt.

(Thay thế Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 30/5/2024 của UBND huyện Đa Tễh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài nguyên - Môi trường;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Minh

STT	Hạng mục công trình, dự án đã được phê duyệt và đề xuất điều chỉnh	Theo QH SDD đến năm 2030 được duyệt tại QĐ 1739/QĐ-QĐ-UBND ngày 8/9/2023 của UBND tỉnh			Nội dung đề xuất điều chỉnh					Ghi chú
		Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Diện tích đề xuất (Diện tích các điểm mở đưa vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản và cho thuê) (ha)	Trong đó				
			Sử dụng vào loại đất hiện trạng	Địa điểm (đến cấp xã)		Chỉ tiêu xác định sử dụng cho hoạt động khai thác khoáng sản (*)	Sử dụng vào loại đất hiện trạng	Địa điểm (đến cấp xã)	Thuyết minh về nội dung điều chỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
-	Dự án đầu tư khai thác đất san lấp	2,2	CLN	Đạ Kho	0,5	0,5	CLN	Xã Quốc Oai	Đưa vào đấu giá đất san lấp đợt 1.	
					0,5	0,5	CLN	Xã Mỹ Đức	Đưa vào đấu giá đá xây dựng đợt 1	
					0,5	0,5	CLN	Xã Triệu Hải	Đất san lấp, đưa vào đấu giá đợt 1	
					0,5	0,5	SON	Xã Đạ Kho	Cho thuê mặt nước thực hiện khai thác cát đợt 1	
					0,54	0,54	SON	Xã Quảng Trị	Cho thuê mặt nước thực hiện khai thác cát 0,4ha; Bãi chứa vật liệu xây dựng (cát) 0,14 ha	
II	Cân đối chỉ tiêu Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản để thực hiện các công trình, dự án									
TỔNG CỘNG (I+II)		29,97			29,97	29,97				

Ghi chú:

- (*): là chỉ tiêu xác định để thực hiện hồ sơ đất đai (chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất) trong giai đoạn 2021 - 2030.

- (6) Diện tích đề xuất: Gồm diện tích các điểm mở đưa vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản, các điểm mở phục vụ 02 dự án cao tốc và diện tích dành cho các dự án đã được đề xuất cấp phép thăm dò.

Sau khi rà soát: '- Chỉ tiêu ở (3) = (7) = Tổng chỉ tiêu SKX + SKS trong QHSDD đến 2030 cấp huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt